

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TỔNG CÔNG TY CÁP NƯỚC SÀI GÒN
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
MST: 0301129367

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5707 / TCT-KHĐT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 9 năm 2016

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN
TỔNG CÔNG TY CÁP NƯỚC SÀI GÒN – TNHH MTV
GIAI ĐOẠN 2016 - 2025

Kính gửi: ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Giai đoạn 2011 – 2015, tình hình kinh tế - xã hội cả nước nói chung và thành phố Hồ Chí Minh nói riêng có nhiều khó khăn thách thức do ảnh hưởng của nền kinh tế thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, lạm phát tăng cao; gây nhiều khó khăn trong việc thực hiện mục tiêu kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội. Thực hiện Chỉ thị số 08/2011/CT-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu tập trung kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội; Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện tiết kiệm nhiên liệu trong giao thông vận tải và chống thất thoát nước sạch trên địa bàn thành phố, một loạt các biện pháp tháo gỡ khó khăn đã được Ban Lãnh đạo Tổng Công ty Cáp nước Sài Gòn chỉ đạo thực hiện trong toàn Tổng Công ty từ các Công ty cổ phần cấp nước, Công ty thành viên và các đơn vị trực thuộc Công ty mẹ với nhiều nỗ lực và quyết tâm, phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch với kết quả cao nhất.

Trong bối cảnh trên, tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty gặp nhiều khó khăn, thách thức; đặc biệt là việc cân đối tài chính và nguồn vốn cho kế hoạch đầu tư xây dựng. Do chịu ảnh hưởng của lạm phát, tổng mức đầu tư của các dự án đều tăng khiến nguồn vốn đầu tư thực hiện kế hoạch hàng năm khá căng thẳng.

Tổng Công ty Cáp nước Sài Gòn nhận được sự quan tâm, hỗ trợ từ Ủy ban nhân dân thành phố trong việc bố trí nguồn vốn gân sách đầu tư các dự án mạng lưới cấp 1, 2. Hỗ trợ từ chính quyền địa phương, từ các Sở ngành trong thực hiện các thủ tục về đầu tư xây dựng cơ bản như: công tác thỏa thuận hướng tuyến, xin phép đào đường, các quy chế phối hợp, các tổ công tác phối hợp giữa Tổng Công ty Cáp nước Sài Gòn với các địa phương được xây dựng tạo điều kiện thực hiện nhanh hơn trong triển khai các công việc cụ thể.

Giai đoạn 2016 – 2020, ảnh hưởng của việc phát triển nhanh công nghiệp ít nhiều tác động đến ô nhiễm môi trường. Mặt khác, vấn đề biến đổi khí hậu ngày càng trầm trọng, đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất và cung cấp nước sạch, là những thách thức đến kế hoạch cấp nước an toàn cho nhân dân thành phố trong tương lai. Việc xã hội hóa ngành cấp nước, cổ phần hóa Tổng Công ty Cáp nước Sài Gòn là điều kiện nâng cao chất lượng dịch vụ cung cấp nước sạch cho người dân Thành phố. Song, cũng là thách thức lớn đến việc đầu tư phát triển mạng lưới cấp nước, phục vụ cung cấp nước sạch cho 100% người dân Thành phố.

II. QUAN ĐIỂM:

Phát triển nhanh gắn liền với phát triển bền vững là yêu cầu xuyên suốt trong Chiến lược. Phải phát triển bền vững về kinh tế, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an ninh kinh tế. Phát triển kinh tế - xã hội phải luôn coi trọng bảo vệ và cải thiện môi trường, chủ động ứng phó biến đổi khí hậu. Phát triển nhanh và bền vững phải luôn gắn chặt với nhau trong quy hoạch, kế hoạch và chính sách phát triển kinh tế - xã hội.

Thực hiện Quy hoạch cấp nước thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025 gắn liền với Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025 (Quyết định số 2631/QĐ-TTg ngày 31/12/2013) và Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 (Quyết định số 252/QĐ-TTg ngày 13/02/2014).

Phát triển hoạt động cấp nước bền vững trên cơ sở khai thác tối ưu mọi nguồn lực, đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch; cung cấp nước sạch cho thành phố Hồ Chí Minh ổn định với chất lượng bảo đảm, dịch vụ tốt và hiệu quả.

Bảo đảm khai thác, sử dụng nguồn nước hợp lý, tiết kiệm có xem xét đến các ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường; hạn chế khai thác nguồn nước ngầm.

Khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư và phát triển cấp nước.

III. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN:

1. Định hướng phát triển của Tổng Công ty:

Ngành nước là ngành thuộc cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị, giữ vai trò trọng yếu trong đời sống kinh tế, chính trị và xã hội của thành phố. Để cụ thể hóa định hướng cấp nước trong Quy hoạch chung xây dựng thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 729/QĐ-TTg ngày 19/6/2012 phê duyệt Quy hoạch cấp nước thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025.

Bên cạnh đó, quan điểm phát triển ngành nước đã được Chính phủ xác định như sau:

- Hoạt động cấp nước là loại hình hoạt động sản xuất-kinh doanh chịu sự kiểm soát của Nhà nước.
- Phát triển cấp nước bền vững trên cơ sở khai thác tối ưu mọi nguồn lực, đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch; cấp nước ổn định, bảo đảm chất lượng và dịch vụ.
- Khai thác, sản xuất và cung cấp nước sạch không phụ thuộc vào địa giới hành chính.
- Khuyến khích sử dụng nước sạch hợp lý, tiết kiệm.
- Ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ để từng bước hiện đại hóa ngành cấp nước, tiến dần tới trình độ quản lý vận hành như các nước tiên tiến trên thế giới.

Với quan điểm trên, Chính phủ đã ban hành các quyết định về định hướng phát triển cấp nước, trong đó có liên quan đến thành phố Hồ Chí Minh như sau:

- Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025 (Quyết định số 2631/QĐ-TTg ngày 31/12/2013).
- Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 (Quyết định số 252/QĐ-TTg ngày 13/02/2014)

Trên cơ sở pháp lý như đã nêu, định hướng phát triển của Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn trong thời gian tới như sau:

- Xác định nhu cầu sử dụng nước sạch; khai thác hợp lý các nguồn nước (nước ngầm, nước mặt); xác định nhu cầu đầu tư và phát triển xây dựng hoàn thiện hệ thống cấp nước thành phố Hồ Chí Minh đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch của người dân bao gồm cả đô thị, khu dân cư và các khu công nghiệp.
- Không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước, đảm bảo an toàn cấp nước. Từng bước hiện đại hóa hệ thống sản xuất, quản lý và kinh doanh nước sạch.
- Mở rộng phạm vi bao phủ dịch vụ cấp nước ra ngoại thành; cải thiện và nâng cao điều kiện vệ sinh, sức khỏe người dân vùng nông thôn.
- Đảm bảo tiêu chuẩn cấp nước của thành phố cho các giai đoạn phù hợp với định hướng phát triển cấp nước đô thị và khu công nghiệp Việt Nam đến năm 2025 và tiêu chuẩn TCXDVN 33:2006 đối với đô thị đặc biệt.

2. Mục tiêu cụ thể phát triển hệ thống cấp nước:

- Công suất cấp nước: đến năm 2020 đạt $3.250.000\text{ m}^3/\text{ngày}$ và đến năm 2025 đạt $3.700.000\text{m}^3/\text{ngày}$.
- Tỷ lệ hộ dân thành phố được cấp nước sạch đạt 100% từ năm 2020.
- Tỷ lệ thất thoát nước đến năm 2020 là 23% và đến năm 2025 là 20%.

3. Nhiệm vụ trọng tâm:

- Phát triển đồng bộ giữa công suất các nhà máy nước với đầu tư phát triển mạng lưới truyền dẫn và phân phối nước.
- Kiểm soát được nguồn nước, đảm bảo cung cấp nước thô an toàn, liên tục (đủ sản lượng, đạt chất lượng, đảm bảo nguồn nước dự phòng) cho hệ thống cấp nước qua từng thời kỳ phát triển. Nghiên cứu phương án và khai thác nguồn nước thô từ hồ Trị An và hồ Dầu Tiếng thay cho nguồn nước sông Đồng Nai và sông Sài Gòn.
- Vận hành, quản lý hệ thống mạng lưới đường ống cấp nước theo trình độ như các nước tiên tiến.
- Phát triển khách hàng đảm bảo mục tiêu, chỉ tiêu 100% hộ dân thành phố được cấp nước sạch, đồng thời nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ khách hàng, tiến đến uống nước ngay tại vòi.
- Tập trung lãnh đạo, đẩy mạnh thực hiện chương trình giảm nước thất thoát theo đúng lộ trình đề ra để đến năm 2020 tỷ lệ thất thoát nước giảm còn 23% và đến năm 2025 giảm còn 20%.
- Xây dựng và phát triển nguồn nhân lực theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại; ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành gắn với mở rộng các chương trình hợp tác trong nước và nước ngoài. Xây dựng đội ngũ cán bộ kỹ thuật và nghiệp vụ chất lượng, tiến dần tới trình độ quản lý và vận hành như các nước tiên tiến trên thế giới.
- Kiểm soát được quy trình công nghệ xử lý nước, tối ưu hóa chế độ vận hành của các nhà máy nước, hiện đại hóa và tự động hóa hệ thống quản lý vận hành. Đồng thời nghiên cứu ứng dụng các công nghệ xử lý nước mới có hiệu quả cao và phù hợp với điều kiện hiện tại cũng như thích ứng được với sự biến đổi nguồn nước trong điều kiện suy thoái chất lượng nguồn nước và xâm nhập mặn và yêu cầu ngày càng khắt khe của chất lượng nước sạch trong tương lai.

– Mở rộng các hình thức xã hội hóa cùng hợp tác đầu tư vào các lĩnh vực dịch vụ phục vụ cấp nước.

– Thực hiện tài chính lành mạnh, thực hiện tiết kiệm, thực hiện chống tham nhũng lãng phí.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Về phát triển sản xuất:

– Triển khai các dự án đầu tư xây dựng, nâng công suất các nhà máy nước theo Quy hoạch tổng thể hệ thống cấp nước đã được duyệt.

– Hoàn thành điều chỉnh quy hoạch tổng thể hệ thống cấp nước Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030 – tầm nhìn đến năm 2050.

2. Về chất lượng nước:

– Đảm bảo cấp nước an toàn, sẵn sàng ứng phó với biến đổi khí hậu, ô nhiễm nguồn nước, các sự cố khác và tiến đến nước uống tại vòi.

– Xây dựng ~~hoàn~~ chính kế hoạch cấp nước an toàn. Thực hiện các giải pháp kiểm soát, phòng ngừa, khắc phục rủi ro và các dự án cải thiện, nâng cấp hệ thống cấp nước.

– Xây dựng và ban hành kế hoạch ứng phó biến đổi khí hậu cho hệ thống cấp nước Thành phố Hồ Chí Minh.

– Hoàn tất nghiên cứu đánh giá các phương án chuyển đổi nguồn nước, lấy nước từ hồ đầu nguồn và công nghệ mới xử lý nguồn nước nhiễm hữu cơ, amonia, vi sinh, ...

– Triển khai được các biện pháp nâng cao chất lượng nước theo chương trình nâng cao chất lượng nước, tiến tới cung cấp nước uống tại vòi. Theo đó, đến năm 2020 thực hiện vài khu vực thí điểm cung cấp nước uống trực tiếp tại vòi.

3. Về phát triển khách hàng, nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước:

– Tăng cường đầu tư các dự án phát triển nguồn, phát triển mạng theo Quy hoạch cấp nước thành phố đến năm 2025 gắn với thực hiện chỉ tiêu cung cấp nước sạch 100% hộ dân thành phố.

– Hoàn thành các dự án phát triển và cải tạo mạng lưới cấp nước nhằm đảm bảo tiếp nhận nguồn nước mới và đáp ứng yêu cầu vận hành mạng lưới cấp nước.

– Đảm bảo năng lực cấp nước cho các khu công nghiệp, nâng cao sản lượng tiêu thụ của các khu công nghiệp, giảm khai thác nước ngầm của các khu công nghiệp, khu dân cư.

– Nâng cao chất lượng cấp nước, cải thiện lưu lượng và áp lực nước, hạn chế tối đa gián đoạn cấp nước thông qua các biện pháp cấp nước an toàn và hiện đại hóa hệ thống quản lý, vận hành và tái cấu trúc mạng lưới cấp nước hợp lý.

– Nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng, đáp ứng nhanh yêu cầu của khách hàng thông qua việc ứng dụng công nghệ thông tin và đào tạo, huấn luyện nhân sự.

4. Về đầu tư xây dựng:

Tập trung vốn đầu tư cho các công trình trọng điểm tiếp nhận nguồn nước. Huy động các nguồn vốn, kỹ thuật từ bên ngoài đầu tư dưới hình thức xã hội hóa cho các dự án, công trình và hoạt động dịch vụ cấp nước khác.

5. Về hiện đại hóa ngành nước:

Đầu tư hiện đại hóa ngành nước, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tự động hóa trong quản lý, vận hành hệ thống sản xuất và cung cấp nước sạch. Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ mới phù hợp với điều kiện thực tế của hệ thống cấp nước thành phố.

6. Về phát triển nguồn nhân lực:

Chú trọng công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ diện quy hoạch, nâng cao năng lực trình độ quản lý. Xây dựng tiêu chí đạo đức nghề nghiệp, văn hóa doanh nghiệp, ý thức trách nhiệm, tính chủ động, nhiệt tình, sáng tạo trong lao động.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch HĐTV TCTCNSG;
- Ban Tổng Giám Đốc;
- Bà Dương Quỳnh Nga “chuyên trách HĐTV”;
- P.KTTC; P.TCNS, VP.TCT; P.KHĐT;
- Lưu.



BẠCH VŨ HẢI